Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	6305	Drill	038	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	6822	Drywall Screwdriver	043A1	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	6823	Drywall Screwdriver	038B1	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	6824	Drywall Screwdriver	034B1	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	6824N	Drywall Screwdriver	034	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	6825	Drywall Screwdriver	034B1	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	6826	Screwdriver	038-1	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	6826	Screwdriver	038A1	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	6827	Screwdriver	038A1	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	6841R	Auto Feed Screwdriver	069	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	6846	Auto Feed Screwdriver	069	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9500NB	Angle Grinder	040-1	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9533	Angle Grinder	036	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9533B	Angle Grinder	036	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9533BL	Angle Grinder	036	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9533L	Angle Grinder	036	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9553B	Angle Grinder	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9553HN	Angle Grinder	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9553NB	Angle Grinder	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9556HB	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9556HN	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9556HP	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	045	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9556NB	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9556PB	Maùy maøi goùc	045	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9558HN	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9558HNR	Angle Grinder	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9558NB	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9558PB	Maùy maøi goùc	045	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9562	125MM ANGLE GRINDER	036A_	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9563C	Angle Grinder	036A_	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9565C	Angle Grinder	036A_	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9565P	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	049	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	9565PC	Angle Grinder	049	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	BO6030	Random Orbit Sander	009-1	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	BO6040	Random Orbit Sander	060	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	BO6050	Máy chà nhám quỹ đạo tròn tùy tiện	069	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	DA3010	Máy Khoan Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	045	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	DA3010F	Máy Khoan Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	045	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	DAG100S	100MM ANGLE GRINDER	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	DP4010	Máy Khoan 2 Tốc Độ Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	051	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	DP4011	Máy Khoan 2 Tốc Độ Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	051	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	DS4010	Drill	036	1

682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	DS4011	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	036	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	DS4012	Drill	036	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	DS5000	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	036	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	FS2300	Drywall Screwdriver	050	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	FS2500	Screwdriver	050	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	FS2700	Screwdriver	050	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	FS2701	Screwdriver	050	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	FS4000	Drywall Screwdriver	050	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	FS4200	Drywall Screwdriver	050	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	FS4300	Drywall Screwdriver	050	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	FS6300	Drywall Screwdriver	050	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA4030	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA4030R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA4031	Angle Grinder	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA4032	Angle Grinder	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA4034	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA4040	Angle Grinder	035	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA4040C	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	035	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA4050	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	063	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA4050R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	063	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA4051R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	063	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA4100	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	041	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA4541R	Angle Grinder	035	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA5030R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	047	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA5040R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	035	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA5041C	Angle Grinder	035	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA5041R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	035	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA5050	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	063	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA5050R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	063	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA5051R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	063	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA5080R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	056	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA5100	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	041	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA6040C	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	035	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GA6040R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	035	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GD0600	Máy Mài Khuôn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	042	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GD0601	Die Grinder	036	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GD0602	Máy Mài Khuôn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Đ	029	1

			ộng Cơ Điện		
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GD0800C	Máy Mài Khuôn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Đ ộng Cơ Điện	046	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GD0801C	Máy Mài Khuôn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Đ ộng Cơ Điện	052	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GD0810C	Máy Mài Khuôn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Đ ộng Cơ Điện	046	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GD0811C	Die Grinder	052	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GV7000	Máy Chà Nhám Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằn g Động Cơ Điện	033	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GV7000C	Máy Chà Nhám Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằn g Động Cơ Điện	033	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	GV7000C	Máy Chà Nhám Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằn g Động Cơ Điện	033A_	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HP1230	Máy Khoan Búa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Đ ộng Cơ Điện	040	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HP2050	Máy Khoan Búa 2 Tốc Độ Cầm Tay Hoạt Độn g Bằng Động Cơ Điện	058	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HP2051	Máy Khoan Búa 2 Tốc Độ Cầm Tay Hoạt Độn g Bằng Động Cơ Điện	058	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HP2070	Máy Khoan Búa 2 Tốc Độ Cầm Tay Hoạt Độn g Bằng Động Cơ Điện	058	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR1830	Rotary Hammer	072	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR1840	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằ ng Động Cơ Điện	084	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR1841F	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằ ng Động Cơ Điện	084	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2020	Rotary Hammer	071	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2021	Rotary Hammer	071	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2022	Rotary Hammer	071	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2230	Rotary Hammer	077	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2300	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằ ng Động Cơ Điện	095	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2432	Rotary Hammer With Dust Extraction	122	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2440	Rotary Hammer	071	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2441	Rotary Hammer	071	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2442	Rotary Hammer	071	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2450	Rotary Hammer	071	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2450T	Rotary Hammer	071	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2451	Rotary Hammer	071	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2453	Combination Hammer	071	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2454	Combination Hammer	071	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2455	Rotary Hammer	071	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2460	Rotary Hammer	077	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2460F	Rotary Hammer	077	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2470	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằ ng Động Cơ Điện	077	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2470F	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằ ng Động Cơ Điện	077	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2470FT	Rotary Hammer	077	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2470T	Rotary Hammer	077	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2475	Combination Hammer	077	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2600	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằ ng Động Cơ Điện	095	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2601	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằ ng Động Cơ Điện	095	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2610	Combination Hammer	095	1

682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2610T	Combination Hammer	095	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2611F	Combination Hammer	095	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2611FT	Combination Hammer	095	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2630	Máy Khoan Bê Tông 3 Chức Năng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	095	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2630T	Máy Khoan Bê Tông 3 Chức Năng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	095	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2631F	Máy Khoan Bê Tông 3 Chức Năng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	095	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2631FT	Combination Hammer	095	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2650	Combination Hammer with Self Dust Collecti on	106	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2651	Máy Khoan Đa Năng Cầm Tay Kết Hợp Lọc B ụi Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	106	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2651T	Combination Hammer with Self Dust Collecti on	106	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2652	Máy Khoan Bê Tông 3 Chức Năng Cầm Tay V ới Hệ Thống Hút Bụi Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	106	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2653	Máy Khoan Bê Tông 3 Chức Năng Cầm Tay V ới Hệ Thống Hút Bụi Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	106	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2653T	Máy Khoan Bê Tông 3 Chức Năng Cầm Tay V ới Hệ Thống Hút Bụi Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	106	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2670	Máy Khoan Bê Tông 3 Chức Năng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	066	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	HR2670FT	Máy Khoan Bê Tông 3 Chức Năng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	077	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	JR1000FT	Recipro Saw	056	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	JS1000	Máy Cắt Kim Loại Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	059	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	JS1300	Straight Shear	038	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	JS1601	Máy Cắt Kim Loại Thẳng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	059	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	JS1602	Metal Shear	059	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	PC5010C	Máy Bào Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	035	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	PV7000C	Máy Đánh Bóng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Đ ộng Cơ Điện	035	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	PV7001C	Electronic Polisher	035	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	PW5001C	Stone Polisher	029	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	SG1250	Wall Chaser	010	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	TW0200	Impact Wrench	052	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	TW0350	Máy Siết Bu Lông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	049	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	UT1305	Máy Trộn Sơn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Độ ng Cơ Điện	038	1
682566-8	Chắn bảo vệ dây 10	UT2204	Máy Trộn Sơn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Độ ng Cơ Điện	038	1

Ngày in 22/05/2026